TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN CẨM LỆ -TP. ĐÀ NẴNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số**: 93** /2022/DS-ST
Ngày 21- 6 - 2022
V/v tranh chấp đòi tiền

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN CẨM LỆ - THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trương Thị Hai
Các Hội thẩm nhân dân:
1. Ông Nguyễn Văn Trình
2. Ông Trần Đức Hiếu

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Dự - Thư ký Tòa án nhân dân quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Thúy - Chức vụ: Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 6 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Cẩm Lệ xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số:124/2021/TLST-DS ngày 24 tháng 11 năm 2021 về việc "Tranh chấp đòi tiền" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 51/2022/QĐXXST-DS ngày 23 tháng 5 năm 2022 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Bà Hoàng Thúy B, sinh năm 1963; Địa chỉ: Số nhà 60 đường Ph, quận H, thành phố Đà Nẵng.

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: Ông Nguyễn Đình Tr, sinh năm 1958; Địa chỉ: K58/5E đường D, quận Th, thành phố Đà Nẵng. (Theo Văn bản ủy quyền số 241 quyển số 01/2022TP/CC-SCC/HĐGD ngày 13 tháng 01 năm 2022) (có mặt tại phiên tòa)

2. Bị đơn: Bà Hồ Thị Ng, sinh năm: 1974; Địa chỉ: Số 42 đường Đ, phường H, quận C, thành phố Đà Nẵng. Hiện đang chấp hành án tại Trại Giam Bình Điền, tỉnh Thừa Thiên Huế. (vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt)

3. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

+ Ông Lê Trung Th, sinh năm 1981; Địa chỉ: Thôn H, xã H, huyện H, thành phố Đà Nẵng. (có mặt tại phiên tòa)

+ Chi cục Thi hành án dân sự huyện H, thành phố Đà Nẵng; Địa chỉ: Thôn D, xã H, huyện H, thành phố Đà Nẵng. Người đại diện theo ủy quyền tham gia tố tụng: Ông Nguyễn Văn Th, chức vụ: Phó Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân

sự huyện H, thành phố Đà Nẵng. (Theo Văn bản ủy quyền số 416/GUQ-CC THADS ngày 20 tháng 6 năm 2022) (có mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

*** Quá trình tham gia tố tụng tại Tòa án, tại đơn khởi kiện và các văn bản trình bày, nguyên đơn Bà Hoàng Thúy B và người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn Ông Nguyễn Đình Tr trình bày:**

Vào ngày 25 tháng 6 năm 2015, Bà Hồ Thị Ng bán cho bà Bmột thửa đất số 55 và một thửa đất số 82 thuộc tờ bản đồ số 8 với diện tích 3.273m^2 đất màu thuộc địa chỉ Thôn H, xã H, huyện H, thành phố Đà Nẵng (Theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số: H 694435 do UBND huyện Hòa Vang cấp ngày 08/7/1996 đứng tên bà Nguyễn Thị Kiềm). Để hợp thức hóa việc mua bán này, Bà Hồ Thị Ng đã viết giấy mượn tiền bà Bsố tiền 1.300.000.000 đồng. Để chứng minh 02 thửa đất này Hồ Thị Nga đã mua của Ông Lê Trung Th (con bà Kiềm) Bà Hồ Thị Ng đã đưa cho bà B01 Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất nêu trên. Bà Hồ Thị Ng cam kết đến cuối năm 2015 sẽ làm thủ tục chuyển nhượng 02 thửa đất này cho bà Bđể trừ số tiền đã mượn. Về thủ tục pháp lý thì chưa đủ cơ sở để khẳng định Bà Hồ Thị Ng bán 02 thửa đất này cho bà Bnên nay bà Bchỉ yêu cầu Tòa án giải quyết buộc Bà Hồ Thị Ng phải trả lại cho Bà Hoàng Thúy B số tiền 1.300.000.000 đồng theo giấy mượn tiền ngày 25.6.2015.

*** Tại bản tự khai ngày 05/4/2022, bị đơn Bà Hồ Thị Ng trình bày:**

Bà Hồ Thị Ng và Bà Hoàng Thúy B có mối quan hệ làm ăn ngoài xã hội, bà Nga và bà Bđã mua bán với nhau rất nhiều lô đất. Đối với lô đất tại Thôn H, xã H, huyện H, thành phố Đà Nẵng thời điểm trước thông qua một người quen giới thiệu, bà Nga có mua lại của Ông Lê Trung Th 02 lô đất. Tuy nhiên, do thời gian đã lâu nên bà Nga không nhớ bà có bán cho bà Bhai lô đất đã mua của ông Thọ hay không. Ngày 25/6/2015, bà có mượn của bà Bsố tiền 1.300.000.000 đồng và giữa hai bà có thỏa thuận với nhau nếu có lãi thì bà sẽ chia đôi tiền lãi cho bà Bích. Nay bà Bkhởi kiện yêu cầu bà trả lại cho Bích số tiền đã mượn 1.300.000.000 đồng, bà đồng ý trả lại cho bà Bsố tiền nêu trên. Khi mượn tiền bà Bbà không giao cho bà Bgiấy tờ gì, bà chỉ giao cho bà Bgiấy mượn tiền.

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Ông Lê Trung Th trình bày:**

Ngày 03 tháng 01 năm 2012, ông có làm giấy tờ bán cho Bà Hồ Thị Ng hai thửa đất số 55 và 82, tờ bản đồ số 08, diện tích 3.273m^2, giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đứng tên mẹ ông bà Nguyễn Thị Kiềm với số tiền thỏa thuận là 650.000.000 đồng.

Ông đã khởi kiện bà Nga ra Tòa án nhân dân huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng để giải quyết liên quan đến việc mua bán đất và đòi lại giấy chứng nhận quyền sử dụng mà bà Nga đang giữ của ông. Tại bản án dân sự phúc thẩm số 54 ngày 23/9/2021, Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng đã giải quyết vụ án giữa ông

và bà Nga. Đối với vụ án của ông khởi kiện không liên quan đến bà Btuy nhiên hiện nay do bà Bđang giữ bản chính giấy chứng nhận quyền sử dụng đất của ông (đứng tên mẹ ông bà Kiềm). Ông cũng đã yêu cầu Chi cục Thi hành án dân sự huyện H, thành phố Đà Nẵng giải quyết cho ông theo luật thi hành án.

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Chi cục Thi hành án dân sự huyện H, thành phố Đà Nẵng trình bày ý kiến như sau:**

Chi cục Thi hành án dân sự huyện H, thành phố Đà Nẵng đang thụ lý thi hành Bản án số: 54/2021/DSPT ngày 23/9/2021 của Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng, bản án dân sự số: 14/2021/DSST ngày 17/6/2021 của Tòa án nhân dân huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng. Theo đó, Bà Hoàng Thúy B phải trả cho Ông Lê Trung Th bản gốc Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số: H694435 do Ủy ban nhân dân huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng cấp ngày 08/7/1996 đứng tên hộ bà Nguyễn Thị Kiềm.

Đến nay, được biết Tòa án nhân dân quận Cẩm Lệ đang tạm giữ Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số H694435 do UBND huyện Hòa Vang cấp ngày 08/7/1996 đứng tên hộ bà Nguyễn Thị Kiềm do Ông Nguyễn Đình Tr (đại diện theo ủy quyền của Bà Hoàng Thúy B) gửi bằng đường bưu điện đến Tòa án làm chứng cứ vụ án.

Để đảm bảo thi hành Bản án đã có hiệu lực pháp luật, Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hòa Vang đề nghị Tòa án phối hợp: Tạm giữ, không trả lại Bản gốc Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số H694435 do UBND huyện Hòa Vang cấp ngày 08/7/1996 đứng tên hộ bà Nguyễn Thị Kiềm do Ông Nguyễn Đình Tr đã nộp cho Tòa án nhân dân quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Cẩm Lệ phát biểu về tố tụng và nội dung như sau:

- Về thủ tục tố tụng:

+ Về chấp hành pháp luật của người tiến hành tố tụng: Thẩm phán, Thư ký và Hội đồng xét xử đã chấp hành đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

+ Về chấp hành pháp luật của đương sự: Các đương sự đã chấp hành đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Về nội dung: Đề nghị HĐXX chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Bà Hoàng Thúy B, buộc Bà Hồ Thị Ng phải trả cho bà Bsố tiền 1.300.000.000 đồng. Đối với Bản chính Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số H694435 do UBND huyện Hòa Vang cấp ngày 08/7/1996 đứng tên hộ bà Nguyễn Thị Kiềm do Ông Nguyễn Đình Tr nộp cho Tòa án theo đường bưu chính viễn thông xét thấy không phải là chứng cứ cũng như không liên quan đến vụ án nên đề nghị Tòa án yêu cầu các đương sự và Chi cục Thi hành án huyện Hòa Vang liên hệ Tòa án thực hiện các thủ tục theo Luật Thi hành án dân sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Về thủ tục tố tụng:

[1] Bị đơn Bà Hồ Thị Ng có đơn xin xét xử vắng mặt nên căn cứ vào khoản 2 Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự HĐXX xét xử vắng mặt bị đơn.

Về nội dung:

[2] Căn cứ các tài liệu, chứng cứ trong vụ án, HĐXX có căn cứ nhận định: Tại Giấy mượn tiền ngày 25/6/2015 Bà Hồ Thị Ng viết với nội dung: *"Tôi tên Hồ Thị Nga, sinh năm 1974, Tôi có mượn của chị Bích 1.300.000.000 đồng (một tỷ ba trăm triệu), tôi hẹn đến ngày 30/6/2015 tôi hoàn trả cho chị Bích"*. Tại bản tự khai ngày 05/4/2022, bị đơn Bà Hồ Thị Ng cũng thừa nhận bà có mượn của Bà Hoàng Thúy B số tiền 1.300.000.000 đồng, nay bà Bkhởi kiện yêu cầu bà Nga trả lại số tiền nêu trên thì bà Nga đồng ý trả. Như vậy, có căn cứ xác định Bà Hồ Thị Ng có mượn của Bà Hoàng Thúy B số tiền 1.300.000.000 đồng. Từ ngày 30/6/2015 đến nay Bà Hồ Thị Ng vẫn chưa thực hiện nghĩa vụ trả tiền cho Bà Hoàng Thúy B là vi phạm nghĩa vụ trả nợ. Do vậy, việc Bà Hoàng Thúy B khởi kiện yêu cầu Tòa án buộc Bà Hồ Thị Ng phải trả lại cho bà số tiền 1.300.000.000 đồng là có căn cứ và phù hợp với các quy định tại Điều 164, 166 Bộ luật Dân sự. HĐXX chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Bà Hoàng Thúy B, buộc Bà Hồ Thị Ng phải trả lại cho Bà Hoàng Thúy B số tiền đã mượn 1.300.000.000 đồng.

[3] Ngoài ra, trong vụ án này, vào ngày 20/01/2022 Tòa án nhân dân quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng có nhận 01 bản chính Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số: H694435 do UBND huyện Hòa Vang cấp ngày 08/7/1996 đứng tên hộ bà Nguyễn Thị Kiềm do Ông Nguyễn Đình Tr là người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn nộp theo đường bưu chính viễn thông. Hiện bản chính Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất nêu trên đang là vật chứng mà Chi cục Thi hành án huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng đang cần thu thập để thi hành án theo các bản án phúc thẩm số: 54/2021/DSPT ngày 23/9/2021 của Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng và bản án dân sự sơ thẩm số: 14/2021/DSST ngày 17/6/2021 của Tòa án nhân dân huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng. Quá trình tham gia tố tụng tại vụ án, Chi cục Thi hành án huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng có yêu cầu Tòa án tạm giữ tài liệu là Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất này. HĐXX xét thấy, tại đơn khởi kiện Bà Hoàng Thúy B và quá trình tham gia tố tụng người đại diện theo ủy quyền của Bà Hoàng Thúy B là Ông Nguyễn Đình Tr khẳng định do không có cơ sở pháp lý về việc Bà Hồ Thị Ng bán cho Bà Hoàng Thúy B mua bán 02 thửa đất số 55 và thửa đất số 82 thuộc tờ bản đồ số 8 với diện tích 3.273m^2 đất màu thuộc địa chỉ Thôn H, xã H, huyện H, thành phố Đà Nẵng nên Bà Hoàng Thúy B khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết buộc Bà Hồ Thị Ng phải trả cho Bà Hoàng Thúy B số tiền đã mượn 1.300.000.000 đồng theo giấy mượn tiền ngày 25/6/2015 như HĐXX đã nhận định nêu trên. Tại giấy mượn tiền ngày 25/6/2015 Bà Hồ Thị Ng có ghi: "*Các thửa đất mà tôi bán cho chị Bích tôi sẽ làm ra sổ tên chị Bích trong cuối năm 2015. Vậy tôi viết giấy này để làm chứng từ về sau, nếu tôi sai tôi chịu trước pháp luật"*. Căn cứ vào lời khai của Bà Hồ Thị Ng, lời khai

của Bà Hoàng Thúy B và các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án khẳng định bà Bkhông xuất trình được tài liệu chứng cứ nào có liên quan đến việc bà Nga mượn số tiền 1.300.000.000 đồng để mua bán với bà Bliên quan đến hai thửa đất số thửa đất số 55 và thửa đất số 82 thuộc tờ bản đồ số 8 với diện tích 3.273m^2 đất màu thuộc địa chỉ Thôn H, xã H, huyện H, thành phố Đà Nẵng (Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đứng tên hộ bà Nguyễn Thị Kiềm - hiện do Ông Lê Trung Th đại diện). Do đó, HĐXX không giải quyết các vấn đề liên quan đến 02 thửa đất nêu trên và chỉ giải quyết liên quan đến yêu cầu của nguyên đơn về việc đòi lại số tiền 1.300.000.000 đồng.

[4] Xét yêu cầu của Chi cục Thi hành án dân sự huyện H, thành phố Đà Nẵng về việc đề nghị Tòa án tạm giữ và giao bản chính Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số H694435 do UBND huyện Hòa Vang cấp ngày 08/7/1996 đứng tên hộ bà Nguyễn Thị Kiềm cho Chi cục Thi hành án huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng để thi hành án. HĐXX xét thấy, Bản án phúc thẩm số: 54/2021/DS-PT ngày 23/9/2021 của Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng tại phần mục 1.1.4 của phần Quyết định có ghi: *"Buộc Bà Hoàng Thúy B phải trả lại cho Ông Lê Trung Th bản gốc Giấy chứng nhận quyền sử dụng số H694435 do UBND huyện Hòa Vang cấp ngày 08/7/1996 đứng tên hộ bà Nguyễn Thị Kiềm……."*. Như vậy, bản chính Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất nêu trên đã được giải quyết tại Bản án dân sự phúc thẩm số: 54/2021/DS-PT ngày 23/9/2021 của Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng. Hiện Tòa án nhân dân quận Cẩm lệ, thành phố Đà Nẵng đang là cơ quan lưu giữ bản chính giấy chứng nhận quyền sử dụng đất nêu trên do việc Ông Nguyễn Đình Tr đã nộp nên HĐXX đề nghị các đương sự, Chi cục Thi hành án dân sự huyện H, thành phố Đà Nẵng tiến hành các thủ tục theo quy định của Luật Thi hành án dân sự.

[5] Về án phí: Do yêu cầu khởi kiện của Bà Hoàng Thúy B được chấp nhận nên Bà Hồ Thị Ng phải chịu án phí dân sự sơ thẩm 51.000.000 đồng theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ: - Khoản 2 Điều 164, Điều 166 Bộ luật Dân sự;

- Các điều 93, 94, 95, 96, 147, khoản 2 Điều 227, Điều 228, Điều 266, 273 Bộ luật Tố tụng dân sự;

- Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của Bà Hoàng Thúy B đối với Bà Hồ Thị Ng về việc đòi tiền.

Tuyên xử:

1. Buộc Bà Hồ Thị Ng phải trả cho Bà Hoàng Thúy B số tiền 1.300.000.000 đồng (Một tỷ ba trăm triệu đồng).

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.

2. Về án phí dân sự sơ thẩm: Bà Hồ Thị Ng phải chịu 51.000.000 đồng (Năm mươi mốt triệu đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

Bà Hoàng Thúy B không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn cho Bà Hoàng Thúy B 25.500.000 đồng tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp theo biên lai thu số: 0001614 ngày 19 tháng 11 năm 2021 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng.

3. Các đương sự có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm hôm nay. Riêng đương sự vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

4. Trong trường hợp bản án được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKS ND quận Cẩm Lệ;
- Chi cục THADS quận Cẩm Lệ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TÒA

Trương Thị Hai